

ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG BÀI TẬP PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ GIAO TIẾP CHO TRẺ TỰ KỈ TUỔI MẦM NON THEO HƯỚNG TIẾP CẬN GIAO TIẾP TỔNG HỢP

ThS. ĐÀO THỊ THU THỦY

Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Đặc biệt

Trẻ tự kỉ còn được gọi bằng những tên khác như “trẻ tự bế”, “trẻ tự toả”. Thuật ngữ tiếng Anh “autism” nhằm chỉ những rối nhiễu đặc trưng trong việc không thể thiết lập các mối quan hệ giao tiếp, tương tác xã hội. Những biểu hiện của trẻ tự kỉ là trẻ thiếu quan hệ tiếp xúc về mặt tình cảm với người khác; thường lặp lại những thói quen hàng ngày; chậm trễ trong ngôn ngữ nói hoặc ngôn ngữ nói khác thường; có những hành vi rập khuôn, định hình [1]. Do những khó khăn về khả năng ngôn ngữ và giao tiếp nên dẫn đến việc trẻ khó thiết lập được các mối quan hệ tương tác với những người xung quanh. Bởi vậy, việc phát triển ngôn ngữ giao tiếp (PTNNGT) cho trẻ tự kỉ là một vấn đề được nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu. Hiện nay, nhiều nước trên thế giới đã áp dụng một số phương pháp PTNNGT cho trẻ tự kỉ và đã đạt được những hiệu quả tích cực như: Phương pháp giáo dục trị liệu cho trẻ tự kỉ và những trẻ có khó khăn về giao tiếp (TEACCH) [3]; Hệ thống giao tiếp trao đổi bằng hình (PECS) [4]; Phương pháp chỉnh âm và trị liệu ngôn ngữ; Phương pháp cùng chơi với trẻ (Floor Time)...[2]. Bên cạnh đó, còn sử dụng các phương pháp phối hợp trong trị liệu ngôn ngữ giao tiếp cho trẻ tự kỉ như: trị liệu bằng mỹ thuật và âm nhạc giúp điều hoà cảm giác làm kích thích xúc giác, thị giác, và thính giác.

Tuy nhiên, việc sử dụng các phương pháp PTNNGT cho trẻ tự kỉ nêu trên cần có một đội ngũ chuyên gia đào tạo chuyên sâu mới có thể thực hiện được. Tiếp cận giao tiếp tổng hợp (GTTH) cho phép được sử dụng một cách kết hợp nhiều cách thức và các hình thức giao tiếp khác nhau có thể giúp trẻ tự kỉ PTNNGT tốt hơn. Việc vận dụng GTTH sẽ giúp giáo viên mầm non, phụ huynh có con mắc hội chứng tự kỉ có thể tự thiết kế những bài tập phát triển ngôn ngữ trẻ tự kỉ để hỗ trợ giảng dạy trong nhà trường và gia đình.

1. Khái niệm giao tiếp và GTTH

1.1. Khái niệm giao tiếp

Khái niệm giao tiếp được hiểu và được định nghĩa theo nhiều cách như sau:

- “Giao tiếp được coi là sự truyền đạt thông tin, qua các trạng thái của hệ thống phát thông tin phát huy ảnh hưởng tới trạng thái của bên nhận thông tin” (Georgen Thines, 1975)

- “Giao tiếp là sự trao đổi, tiếp xúc giữa con người với nhau, trong đó ngôn ngữ là công cụ chủ yếu”[5].

- “Giao tiếp là sự trao đổi giữa người với người thông qua nói và viết, cử chỉ và điệu bộ” (Nguyễn Khắc Viện)

- “Giao tiếp là sự tiếp xúc giữa con người với con người nhằm mục đích trao đổi tư tưởng, tình cảm, vốn sống, kinh nghiệm, kĩ năng, kĩ xảo nghề nghiệp” (Ngô Công Hoàn)

- “Giao tiếp là sự tiếp xúc tâm lí, tạo nên quan hệ giữa hai hoặc nhiều người với nhau, chứa đựng nội dung xã hội lịch sử nhất định, có nhiều chức năng tác động hỗ trợ cùng nhau, thông báo, điều khiển, nhận thức, hành động và tình cảm...nhằm thực hiện mục đích nhất định”(Hoàng Thị Anh)

- “Giao tiếp là sự tiếp xúc tâm lí giữa người và người, thông qua đó con người trao đổi với nhau về thông tin, về cảm xúc, tri giác lẫn nhau, ảnh hưởng tác động qua lại với nhau” (Trần Trọng Thủy)

Tuy nhiên, có thể thấy rõ nét chung nhất trong các quan điểm và định nghĩa là: *giao tiếp là sự tiếp xúc tâm lí giữa người với người nhằm trao đổi thông tin, tư tưởng, tình cảm...tạo nên các quan hệ xã hội và mang bản chất xã hội lịch sử.*

1.2. Khái niệm về GTTH

“GTTH là phương pháp giao tiếp trong đó người ta sử dụng một cách có ý thức tất cả các cách và các hình thức có thể sử dụng được để thể hiện bản thân, để giao tiếp”.

GTTH hay còn gọi là phương pháp giao tiếp thay thế và hỗ trợ, diễn ra dưới nhiều cấp độ khác nhau, ví dụ như nói kết hợp với các cử chỉ/kí hiệu. Theo cách này, một từ trừu tượng có thể được làm rõ nhờ vào một kí hiệu cụ thể, một đồ vật cụ thể hoặc một tranh biểu tượng.

Như vậy, việc sử dụng GTTH sẽ khắc phục được những khó khăn trong việc diễn đạt ngôn ngữ bằng lời nói của trẻ tự kỉ. Mục đích của GTTH là tạo cơ hội, gợi ý giao tiếp cho trẻ ở mọi lúc, mọi nơi, và điều này trẻ có thể thực hiện được bằng các công cụ giao tiếp thay thế và hỗ trợ. Trẻ càng có nhiều công cụ giao tiếp thay thế và hỗ trợ thì trẻ càng dễ dàng chuyển tải thông tin và có thể tham gia vào các hoạt động giao tiếp. Tuy nhiên, việc lựa chọn công cụ giao tiếp còn phụ thuộc vào khả năng của mỗi trẻ. Mục tiêu của giao tiếp chính là trẻ hiểu được người khác và làm cho người khác hiểu trẻ.

2.2. Các hình thức GTTH

Có rất nhiều hình thức GTTH, dưới đây là những hình thức GTTH chủ yếu được sử dụng:

- Chỉ tay vào đồ vật thật: Đây là một hình thức giao tiếp đơn giản nhất của GTTH. Việc sử dụng cách thức chỉ vào đồ vật được sử dụng trước khi trẻ có thể hiểu được các kí hiệu, các biểu tượng trong tranh vẽ.

- Sử dụng điệu bộ, ngôn ngữ cơ thể, nét mặt kết hợp với vật thật hoặc mô hình: Là hình thức giao tiếp trẻ thường sử dụng khi muốn thể hiện những nhu cầu của mình.

- Sử dụng mô hình, tranh ảnh, tranh vẽ biểu tượng kết hợp với ngôn ngữ cơ thể. Đặc biệt tranh biểu tượng giúp trẻ vốn từ ít có thể khởi đầu và duy trì giao tiếp với người khác. Với những trẻ đã có vốn từ, cách diễn đạt còn hạn chế thì việc sử dụng kết hợp tranh ảnh, tranh biểu tượng với lời nói, ngôn ngữ cơ thể, kí hiệu bằng tay sẽ giúp trẻ nâng cao hiệu quả giao tiếp. Như vậy, đối với trẻ tự kỉ, việc sử dụng tranh ảnh, tranh vẽ, tranh biểu tượng hết sức cần thiết bởi vì những hình ảnh trong tranh thu hút sự chú ý của trẻ đồng thời phù hợp với tư duy hình ảnh của nhóm trẻ này.

1.3. Ưu điểm và hạn chế của việc sử dụng GTTH trong giao tiếp với trẻ tự kỉ

* Ưu điểm:

Về phía trẻ, do trẻ tự kỉ khả năng giao tiếp hạn chế, trẻ khó tiếp nhận thông tin bên ngoài.

Việc tiếp nhận thông tin được diễn ra thông qua việc tương tác với những người xung quanh nhưng khả năng tương tác với những người xung quanh của trẻ tự kỉ gặp nhiều khó khăn. Do vậy, GTTH sẽ mở ra tất cả những con đường và các hình thức giao tiếp khác nhau hỗ trợ cho trẻ tự kỉ có thể giao tiếp tốt với người khác trong bất kì tình huống nào. Mặt khác, GTTH cho phép giáo viên, phụ huynh và các kĩ thuật viên có thể kết hợp sử dụng rất nhiều hình thức giao tiếp khác nhau. Bên cạnh đó, GTTH hướng tới sự đơn giản hoá, giúp giáo viên dễ dàng khi sử dụng.

* Hạn chế:

Về phía trẻ, ban đầu trẻ khó học cách kết hợp các hình thức giao tiếp. Với giáo viên, phụ huynh thường có thói quen chỉ sử dụng ngôn ngữ nói để giao tiếp với trẻ. Vì vậy, muốn có khả năng GTTH với trẻ thì giáo viên, phụ huynh phải linh hoạt, sáng tạo sử dụng các phương tiện hỗ trợ, không áp đặt các giao tiếp của mình với trẻ.

2. Định hướng xây dựng bài tập phát triển ngôn ngữ giao tiếp cho trẻ tự kỉ theo hướng tiếp cận GTTH

2.1. Nguyên tắc xây dựng bài tập

Việc xây dựng các bài tập phát triển giao tiếp cho trẻ tự kỉ cần phải tuân thủ theo 3 nguyên tắc cơ bản sau:

- Đảm bảo tính cá biệt hoá: Trẻ em thường có sở thích, hứng thú, cách luyện tập và những khó khăn khác nhau. Trẻ tự kỉ cũng có khả năng trí tuệ, cách học và mức độ linh hoạt của tư duy cũng khác nhau. Bởi vậy, trong quá trình vận dụng GTTH vào thiết kế các bài tập hướng dẫn giáo viên, phụ huynh phải tính tới đặc điểm của đối tượng để bài tập xây dựng được linh hoạt.

- Đảm bảo tính linh hoạt trong các hình thức và phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ tự kỉ. Đặc điểm của trẻ tự kỉ là khả năng tập trung chú ý hạn chế. Do vậy, giáo viên thiết kế các bài tập phải linh hoạt trong việc sử dụng các hình thức dạy học (dạy trong phòng, dạy ngoài trời, dạy qua hoạt động vui chơi, sinh hoạt hàng ngày) và các phương pháp dạy học (làm mẫu, bắt chước, học theo nhóm, học cá nhân)

- Đảm bảo việc sử dụng phương tiện hỗ trợ và thay thế một cách hợp lí. Vì trẻ tự kỉ hạn chế trong ngôn ngữ nói nên việc xây dựng các bài

tập phát triển GTTH cho trẻ trong lứa tuổi này phải chú ý đến việc lựa chọn phương tiện hỗ trợ và thay thế phù hợp với từng nội dung của bài học, các tranh ảnh, mô hình, vật thật cần phong phú và sinh động, gắn gũi với cuộc sống thực của trẻ.

2.2. Cấu trúc một bài tập phát triển GTTH

Mỗi bài tập được thiết kế như sau:

- Mục đích: Sau mỗi bài tập, trẻ đạt được một mức độ kĩ năng cụ thể.
- Chuẩn bị: Các đồ dùng, đồ chơi, phương tiện dạy học.
- Cách hướng dẫn: Đưa ra những gợi ý để tiến hành thực hiện bài tập.
- Đánh giá: Đưa ra các tiêu chí đánh giá hiệu quả của bài tập.

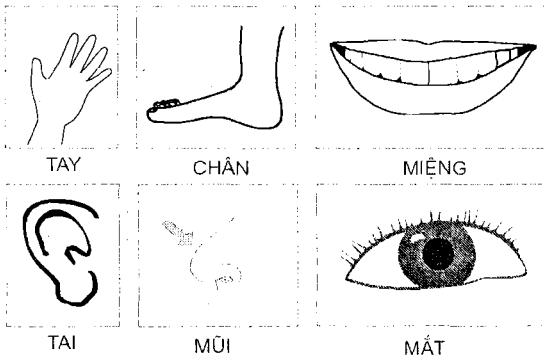
2.3. Hướng dẫn xây dựng bài tập phát triển ngôn ngữ GTTH theo hướng tiếp cận GTTH thông qua chủ đề bản thân

MỘT SỐ BỘ PHẬN CỦA CƠ THỂ

Mục đích: Trẻ chỉ và gọi tên được ít nhất 4 – 5 bộ phận trên cơ thể mình và của người khác.

Chuẩn bị

- Một số tranh biểu tượng về các bộ phận cơ thể sau:



- Bảng gắn tranh

ĐÂY LÀ ...

Cách hướng dẫn:

Bước 1: Dạy trẻ chỉ các bộ phận cơ thể của mình và của người khác:

Chỉ những bộ phận trên cơ thể mình

- Lựa chọn những bộ phận trên cơ thể mà trẻ dễ nhận biết nhất

- | | | |
|----------|-----|-------|
| Bàn tay | Mắt | Miệng |
| Bàn chân | Mũi | Tai |

- Ngồi lên ghế, đối diện với trẻ. Gây sự tập trung, hứng thú với trẻ bằng những tình huống gây bất ngờ. Ví dụ: gây tiếng động khi di chuyển ngón trỏ của bàn tay rồi chỉ vào một bộ phận cơ thể (mũi) của bạn, cầm tay trẻ cùng hướng dẫn trẻ chỉ vào mũi mình. Sau đó gọi tên bộ phận đó, ví dụ "mũi". Nhắc lại trò chơi này hàng ngày và nhiều lần.

Chỉ những bộ phận cơ thể của người khác

- Chỉ một bộ phận trên cơ thể người khác (ví dụ, mũi) hãy hỏi trẻ: "Đây là cái gì".

- Nhắc trẻ nói tên bộ phận đó và củng cố việc trả lời của trẻ.

Chỉ các bộ phận cơ thể trên mô hình (búp bê)

- Chơi trò chơi: nhận biết bộ phận cơ thể của búp bê, mỗi người một con búp bê, chỉ vào mũi búp bê và nói: "mũi". Yêu cầu trẻ chỉ vào mũi búp bê của trẻ và nói "mũi".

Yêu cầu mỗi bộ phận trên cơ thể trẻ cần:

- Chỉ tay vào đúng bộ phận trên cơ thể
- Gọi đúng tên bộ phận đó

Bước 2: Tìm tranh biểu tượng các hình vẽ cơ thể người

Giới thiệu tranh vẽ các bộ phận cơ thể người

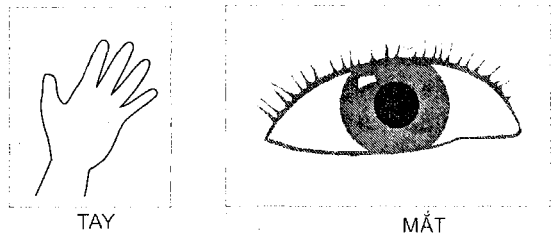
+ Đặt từng bức tranh vẽ hình cơ thể người lên mặt bàn, cầm ngón tay trỏ của trẻ di trên đường viền của hình vẽ đồng thời nhắc tên của hình vẽ đó.

+ Ví dụ: Hình mắt, cầm tay trẻ di quanh viền mắt trên bức tranh đồng thời nói với trẻ "đây là mắt", "mắt".

+ Chú ý: Mỗi lần dạy không quá 3 tranh

Lựa chọn các tranh vẽ bộ phận cơ thể người

+ Đặt 2 bức tranh lên mặt bàn: Ví dụ, tranh bàn tay và mắt



+ Người hướng dẫn yêu cầu: "Lấy cho cô tranh vẽ mắt" đồng thời chia tay đón lấy bức tranh của trẻ lựa chọn.

+ Khi nhận bức tranh từ tay trẻ cần nhấn mạnh từ "mắt" và yêu cầu trẻ nhắc lại (nếu trẻ nói được).

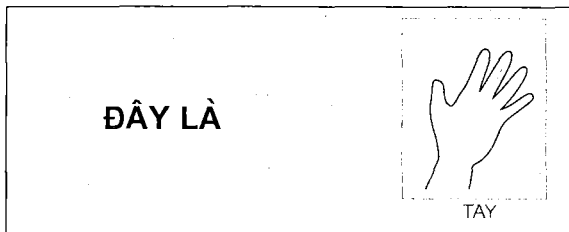
+ Khi trẻ thực hiện thành thạo lựa chọn 2 tranh hãy tăng dần số tranh để tăng dần độ khó của bài tập.

Xây dựng cấu trúc câu

+ Đặt bảng gắn tranh trên mặt bàn đối diện với trẻ.

+ Lấy từng bức tranh gắn lên trên mặt bảng, đồng thời nói với trẻ tên của hình vẽ trên bức tranh đó.

- Ví dụ: Tranh bàn tay, cách gắn như sau:



+ Hướng dẫn trẻ gắn các bức tranh theo yêu cầu của người hướng dẫn

Lưu ý:

- Dạy trẻ những bộ phận cơ thể của trẻ ở mọi lúc, mọi nơi khi bạn có điều kiện gần trẻ. Cũng cố, ôn luyện các bộ phận trên cơ thể tốt nhất vào các thời điểm:

+ Buổi tối hoặc những lúc nghỉ ngơi, bạn và trẻ đều nằm trên giường

+ Khi tắm cho trẻ.

- Cô giáo, bố mẹ phải nhắc tới từ đó nhiều lần để trẻ có thể ghi nhớ tốt.

- Không nên ép buộc trẻ chỉ chơi trò chơi này trong thời gian quá lâu, cần phải thay đổi nhiều hoạt động, ví dụ :

- + Chỉ các bộ phận trên cơ thể của trẻ
- + Chỉ các bộ phận trên cơ thể của bạn
- + Chỉ các bộ phận trên cơ thể của búp bê
- + Chỉ các bộ phận trên cơ thể trên hình ảnh (tranh, ảnh của chính trẻ)...

- Khi lựa chọn các bộ phận trên cơ thể cần lưu ý hãy lựa chọn các bộ phận trên cơ thể mà nó không nằm ở vị trí quá gần nhau (ví dụ: Dạy cách phân biệt đầu và chân tốt hơn là phân biệt mũi và mắt)

Đánh giá

Khi tiến hành dạy, hãy lựa chọn 3 – 5 bộ phận dưới đây:

Nội dung hướng dẫn	Khả năng của trẻ	Mô tả cụ thể	Ngày hướng dẫn	Ngày trẻ thực hiện được
Miệng				
Tay				
Mắt				
Tai				
.....				

Ghi chú:

(1). Nếu trẻ thực hiện đúng ngữ cảnh mà không cần nhắc

(2). Nếu trẻ thực hiện đúng với sự nhắc nhở hỗ trợ của người lớn.

(3). Nếu trẻ không thực hiện được kể cả khi có sự trợ giúp của người lớn.

Phân tích hướng sử dụng GTTH trong bài tập một số bộ phận của cơ thể

- Ở bài tập trên, sử dụng các phương tiện hỗ trợ là: tranh ảnh, mô hình và chỉ trực tiếp các bộ phận trên cơ thể của trẻ và của người khác.

- Sử dụng các hình thức giao tiếp thay thế: Chỉ tay vào các bộ phận cơ thể người, sử dụng tranh ảnh giao tiếp để hình thành cho trẻ một số kĩ năng: Lựa chọn, xây dựng cấu trúc câu...

Kết luận

Trẻ tự kỉ gặp nhiều khó khăn trong giao tiếp và sử dụng ngôn ngữ nói, việc phát triển ngôn ngữ giao tiếp cho trẻ theo hướng tiếp cận GTTH sẽ cơ hội cho trẻ được giao tiếp với những người xung quanh, tăng cường khả năng hiểu và diễn đạt ngôn ngữ của mình với người khác. Mặt khác, sử dụng GTTH sẽ tạo môi trường giao tiếp phong phú để trẻ tự kỉ có cơ hội tiếp nhận các thông tin bên ngoài, giúp trẻ có cơ hội hoà nhập với xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Thị Thu Thủy, “Đặc điểm ngôn ngữ giao tiếp của trẻ tự kỉ tuổi mầm non 24 – 36 tháng”, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 47.
2. Giới thiệu các phương pháp điều trị hiện hành, Webside <http://vnspeechtherapy.com>
3. Phương pháp TEACCH, Webside <http://www.giuptruetuky.com>
4. Trẻ em tự bế - phương thức giáo dục và dạy dỗ, Webside <http://www.conggiaovietnam.net>
5. Từ điển Tiếng Việt (2002), NXB Văn hoá Thông tin.

SUMMARY

The article presents orientations for communicative language development by preschool children with autism towards total communicative approach. The author presents some concepts on communication, total communication; forms of total communication; advantages and disadvantages of total communication by children with autism and proposes some principles, orientations for developing total language communicative exercises.